

Số: 92/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

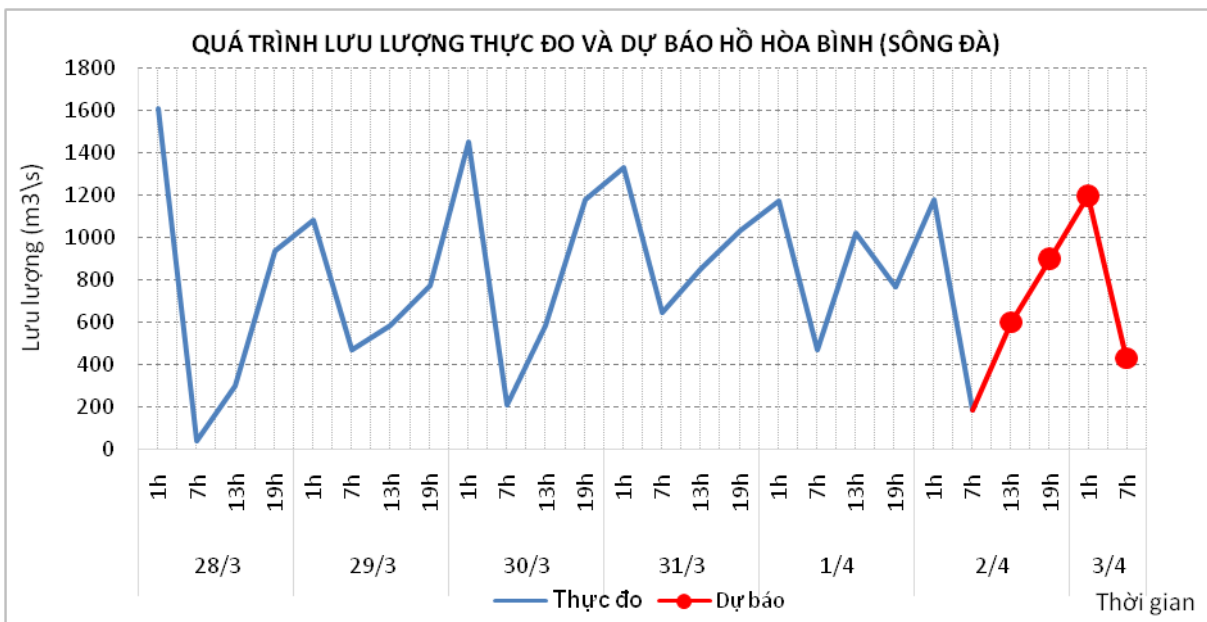
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

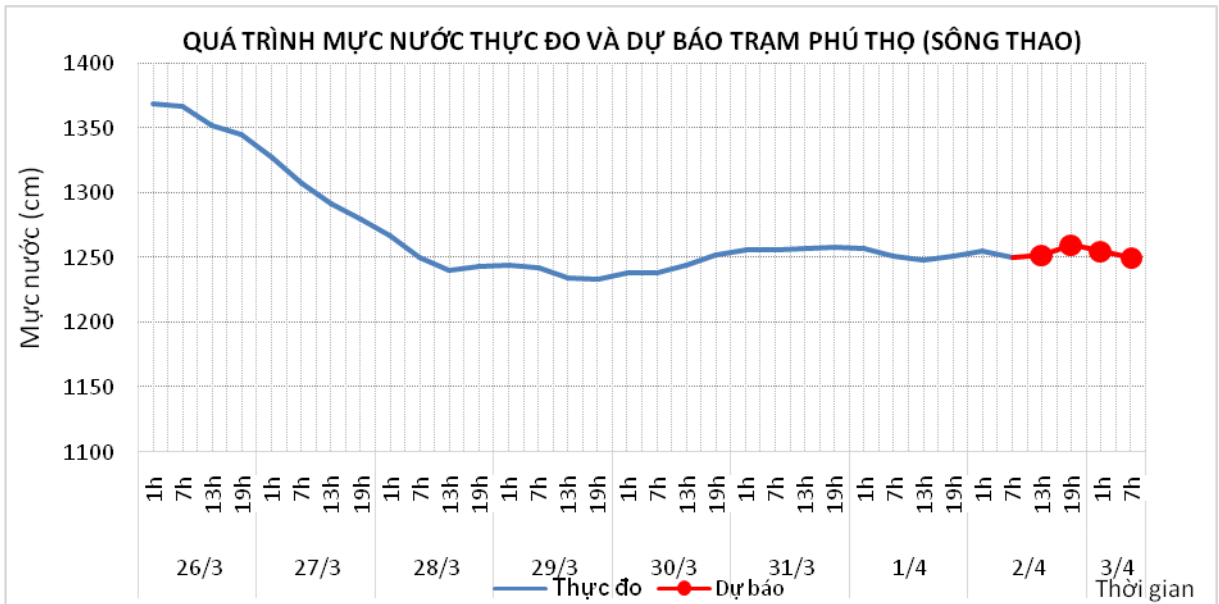
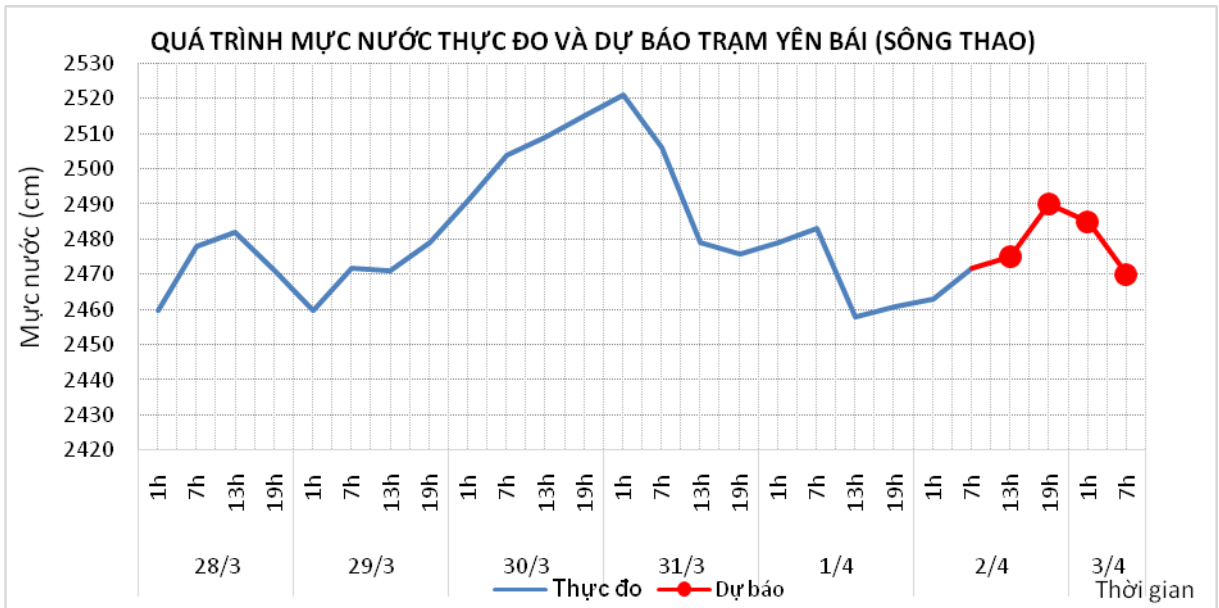
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tiếp tục biến đổi chậm.



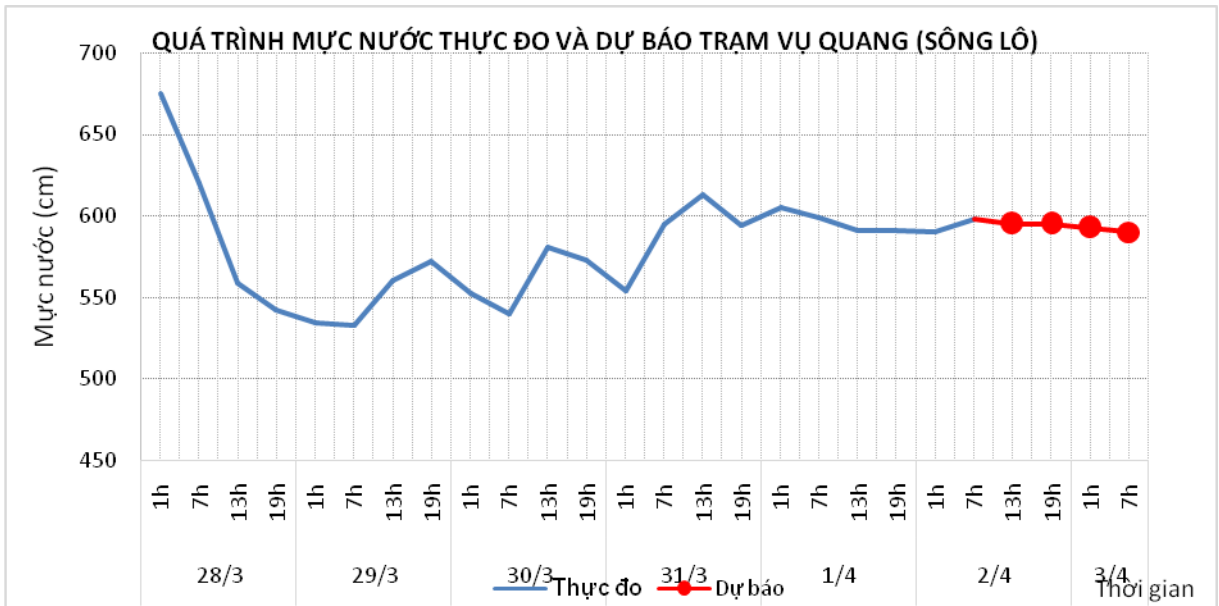
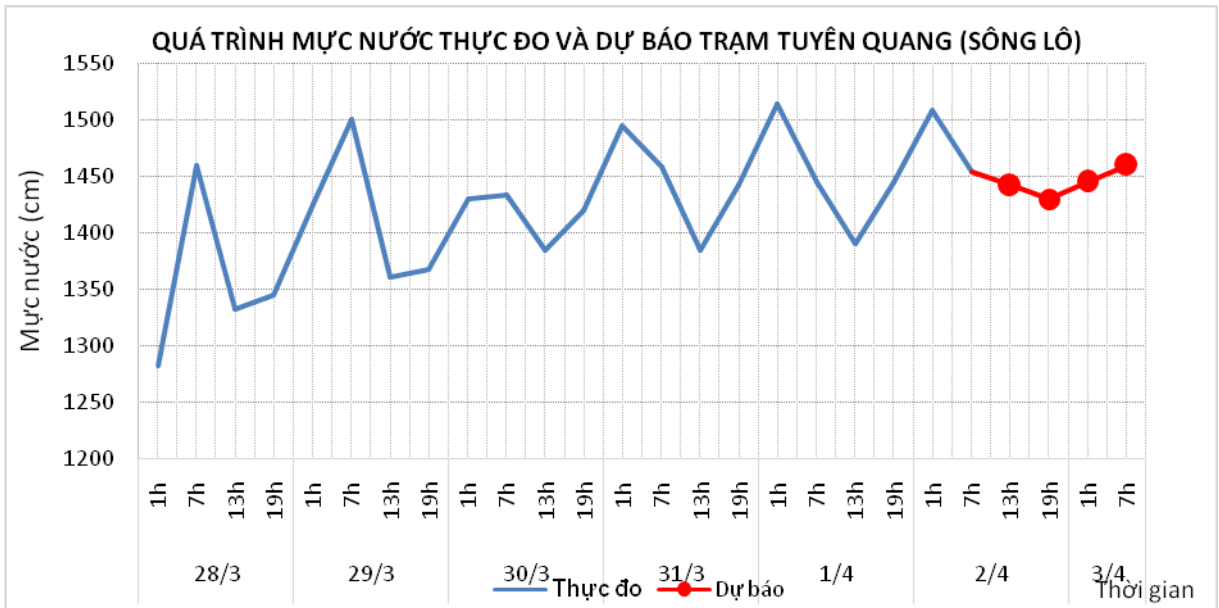
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

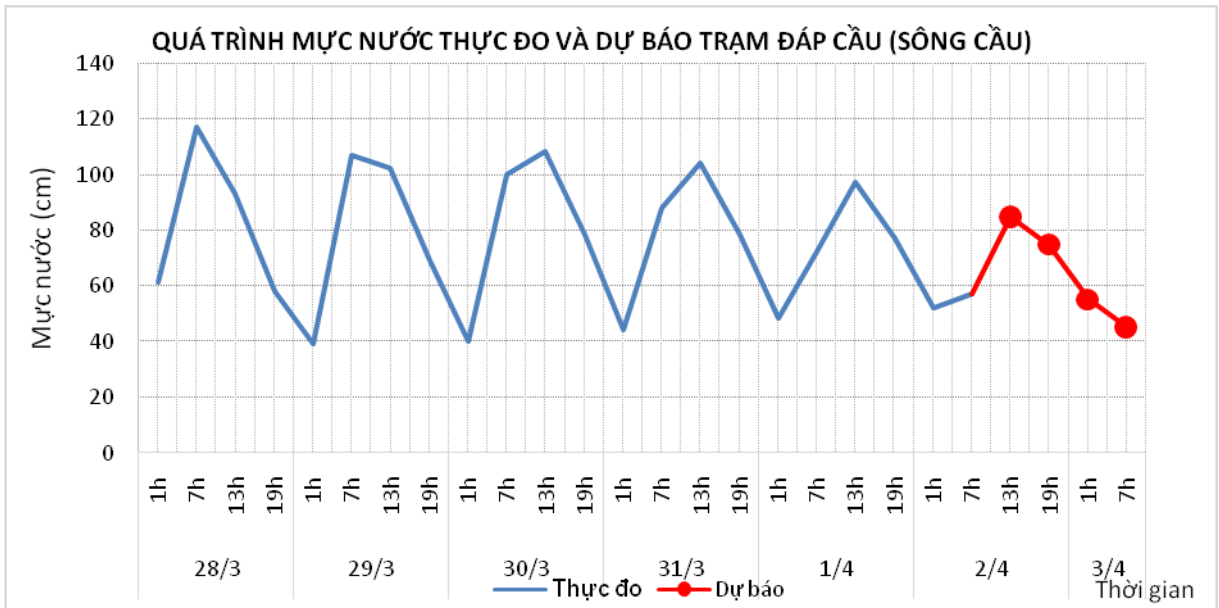
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu sẽ biến đổi chậm ở mức thấp và ảnh hưởng của thủy triều



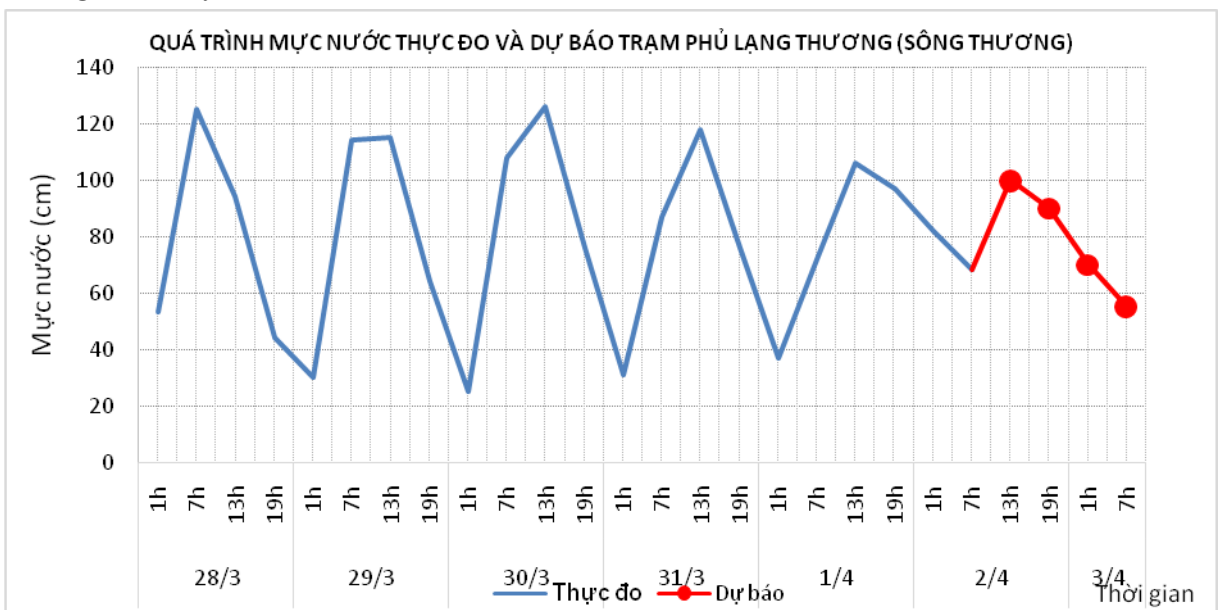
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều



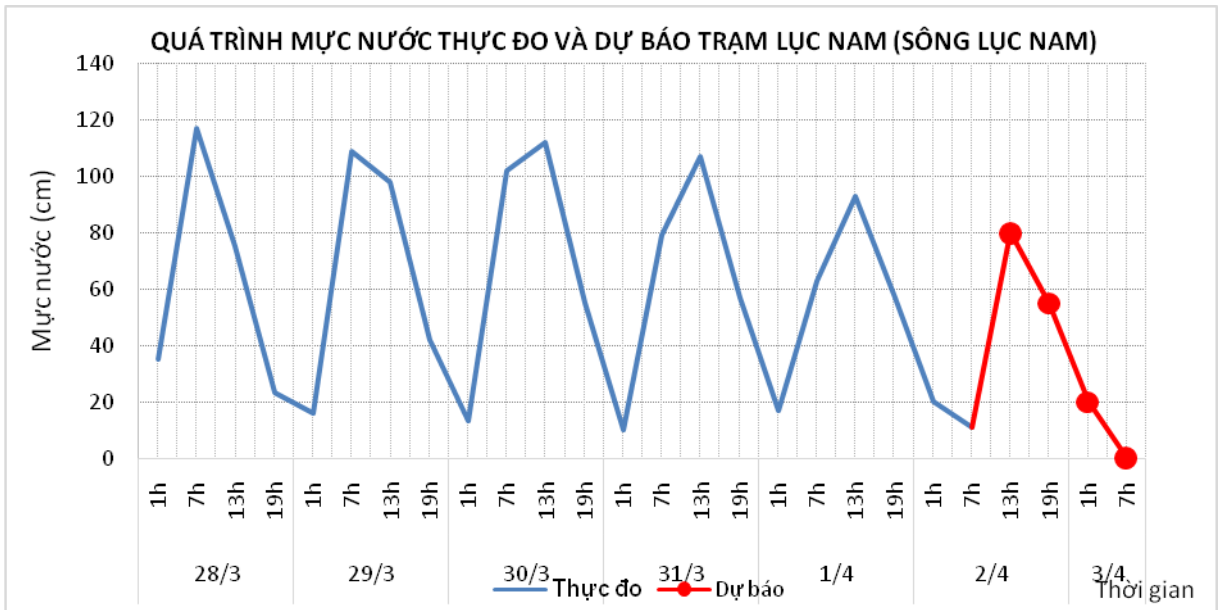
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm, chịu ảnh hưởng của thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

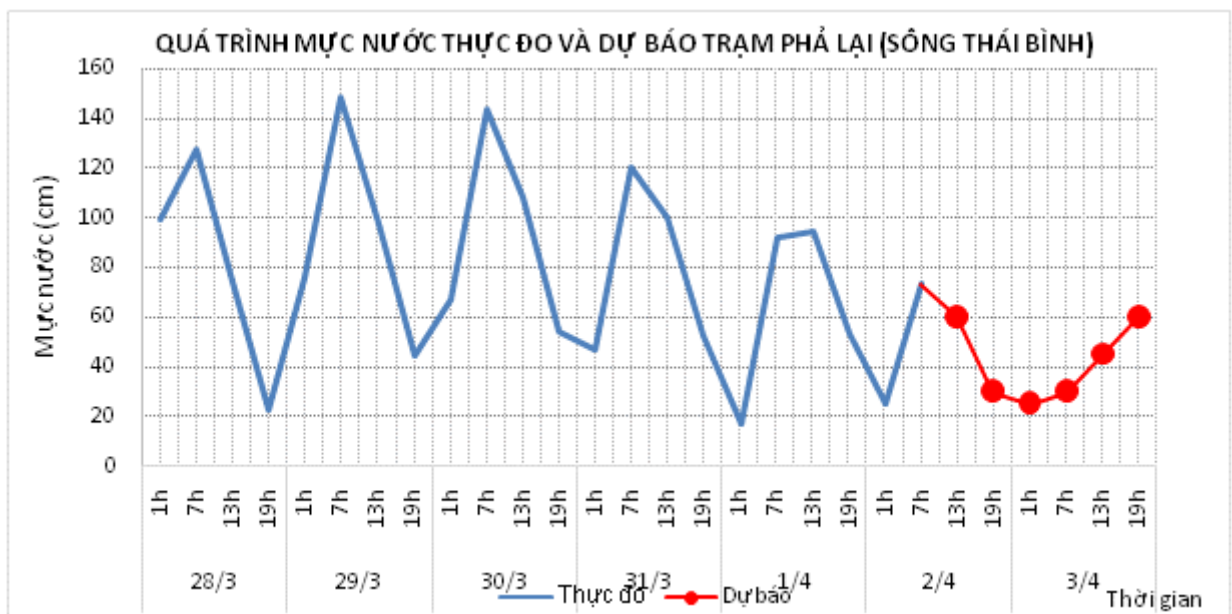
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Lúc 7h/02/4, mức nước tại trạm Phả Lại là 0,73m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và dao động mạnh theo thủy triều. Đến 19h/03/4, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,60m.



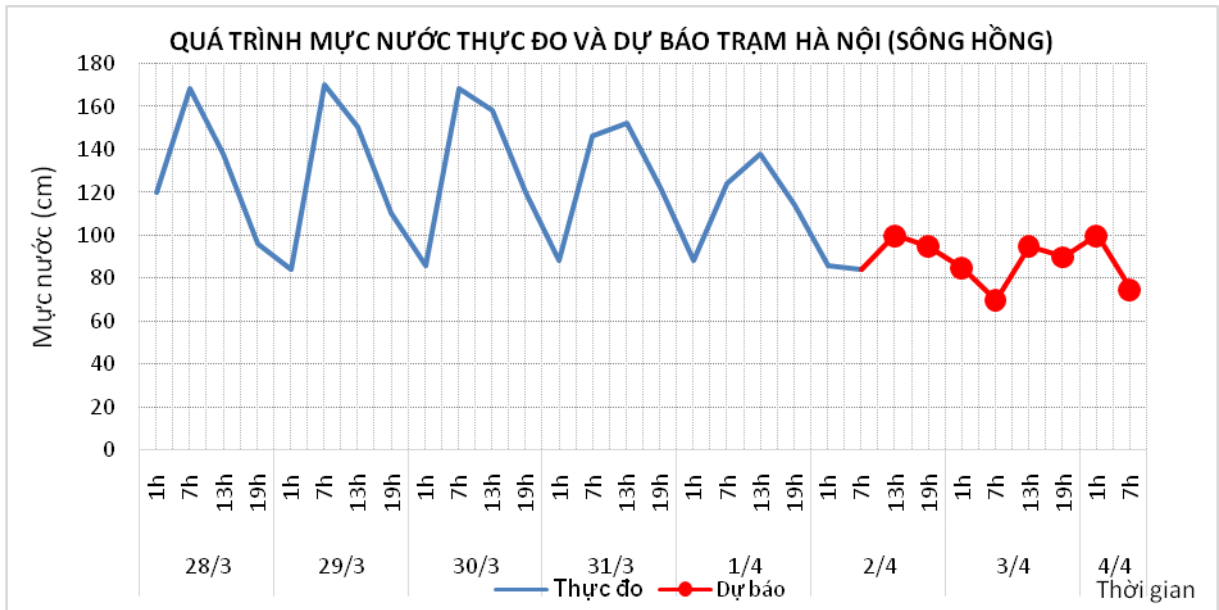
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/02/04 mức nước tại trạm Hà Nội là 0,84m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/04/04 mực nước tại trạm Hà Nội là 0,75m.



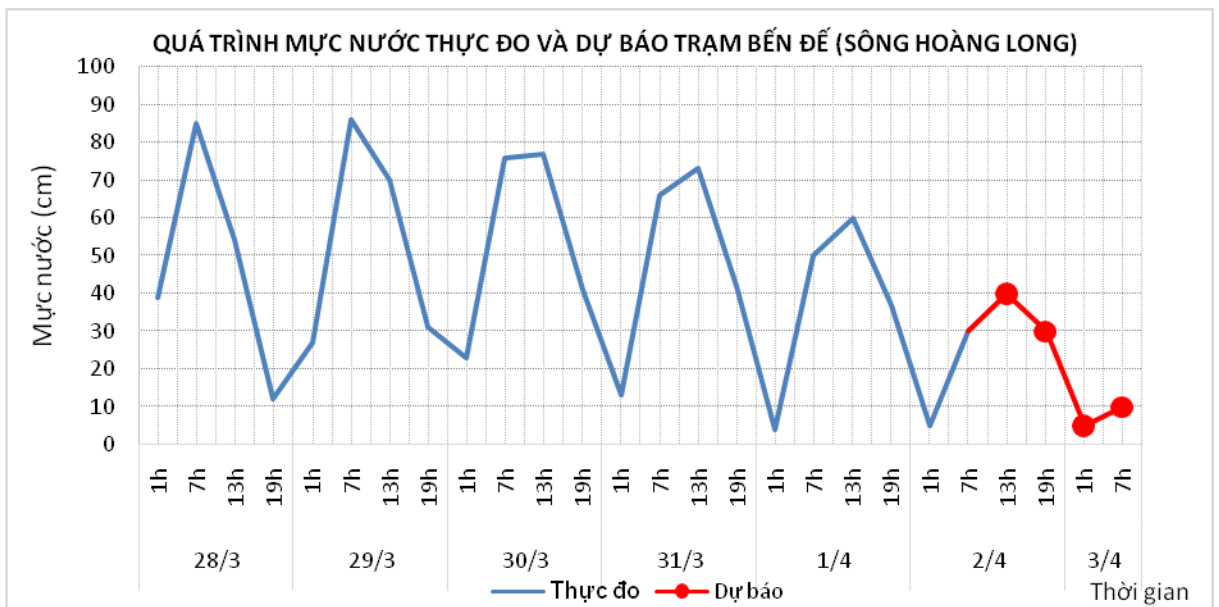
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

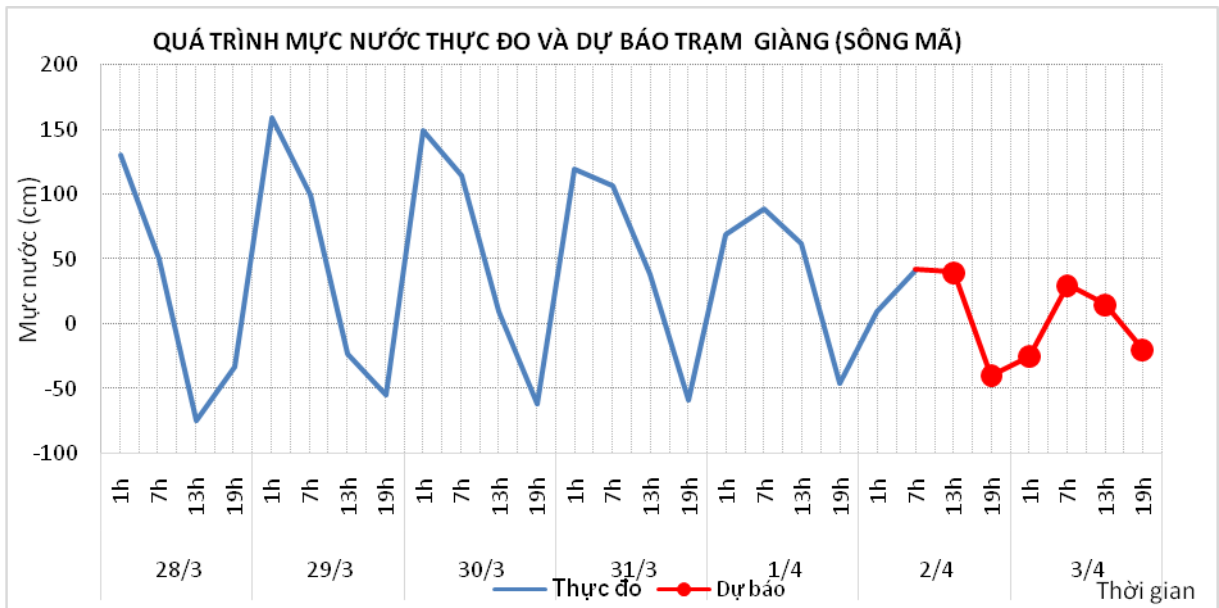
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



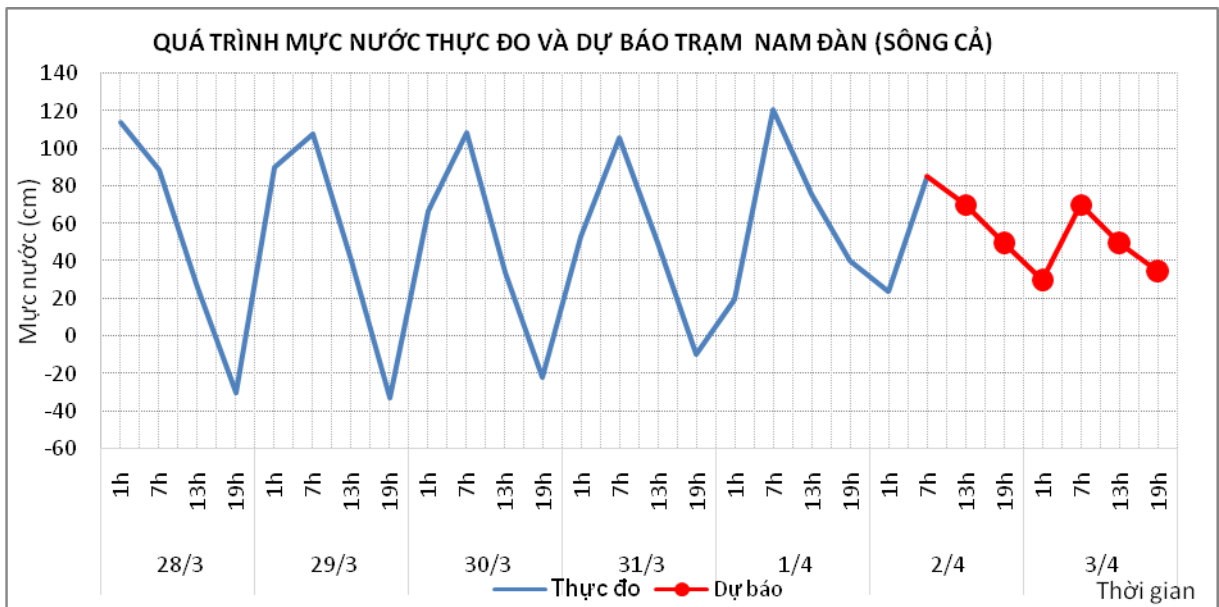
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



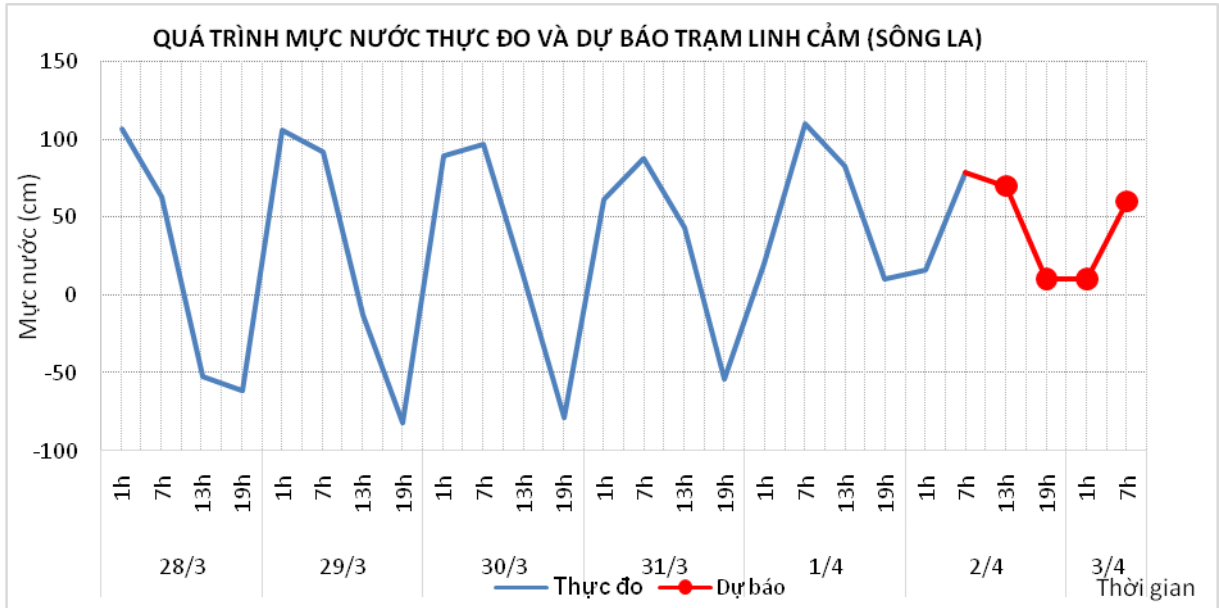
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hôm qua và sáng nay (02/4), trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đã xuất hiện một đợt lũ nhỏ. Sáng nay, mức nước trên sông Ngàn Sâu đang lên, sông Ngàn Phố đang xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu tiếp tục lên, đạt đỉnh vào trưa chiều nay và còn dưới mức BĐ1, sau xuống dần, sông Ngàn Phố tiếp tục xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

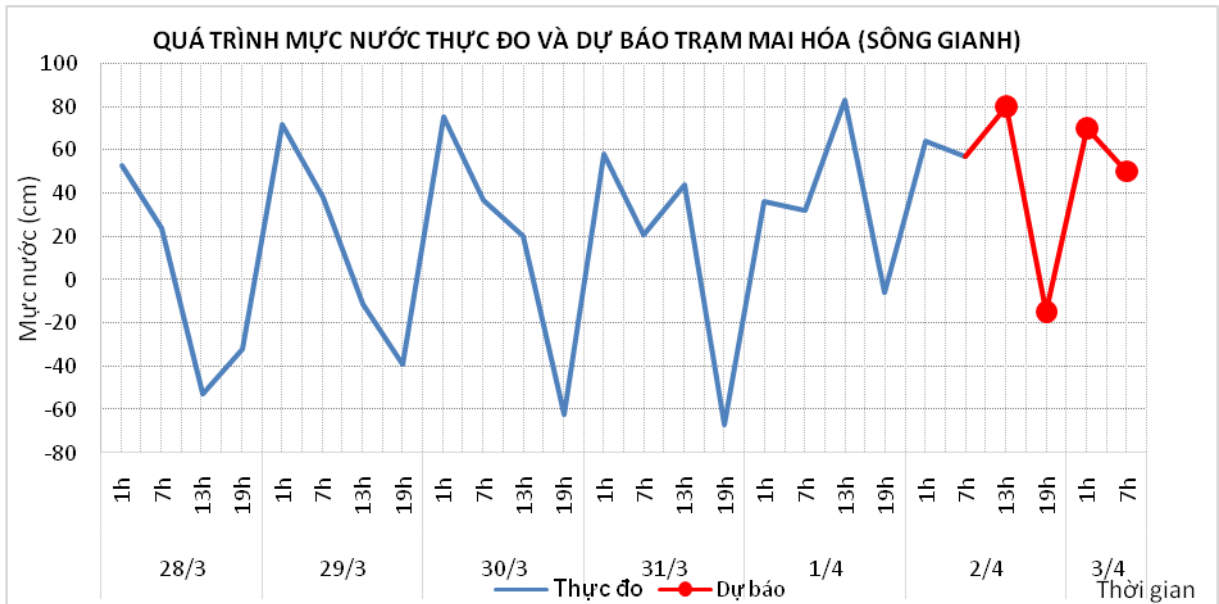
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



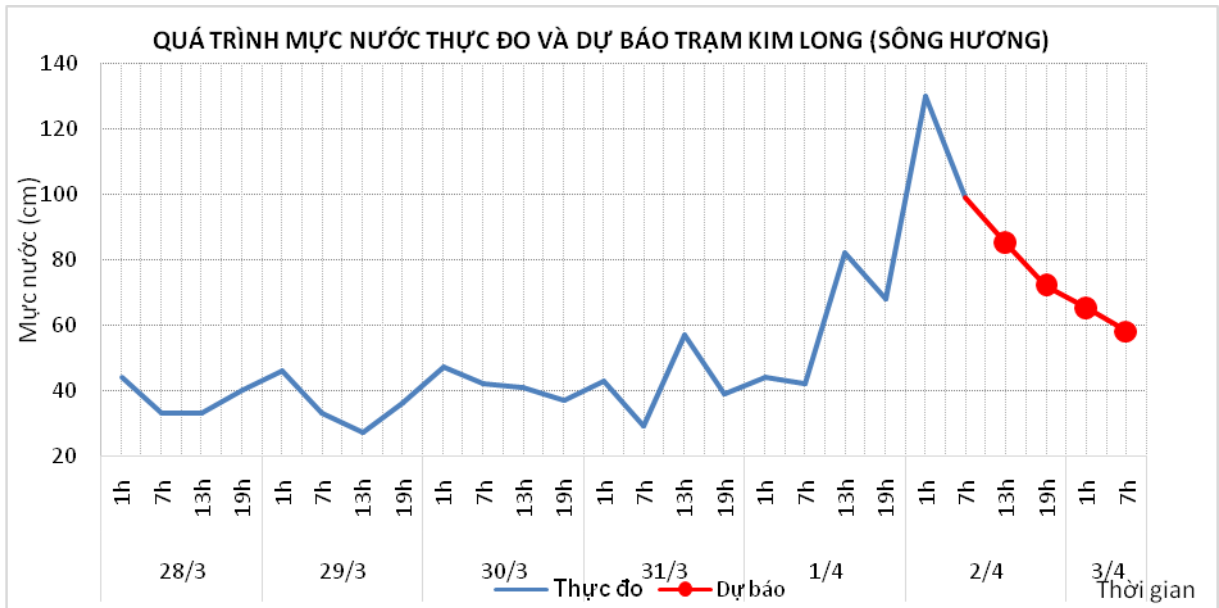
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Hương đã xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ tại Kim Long 1,30m (1h/02/4), trên BĐ1 0,3m. Hiện nay mức nước đang xuống

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông tiếp tục xuống



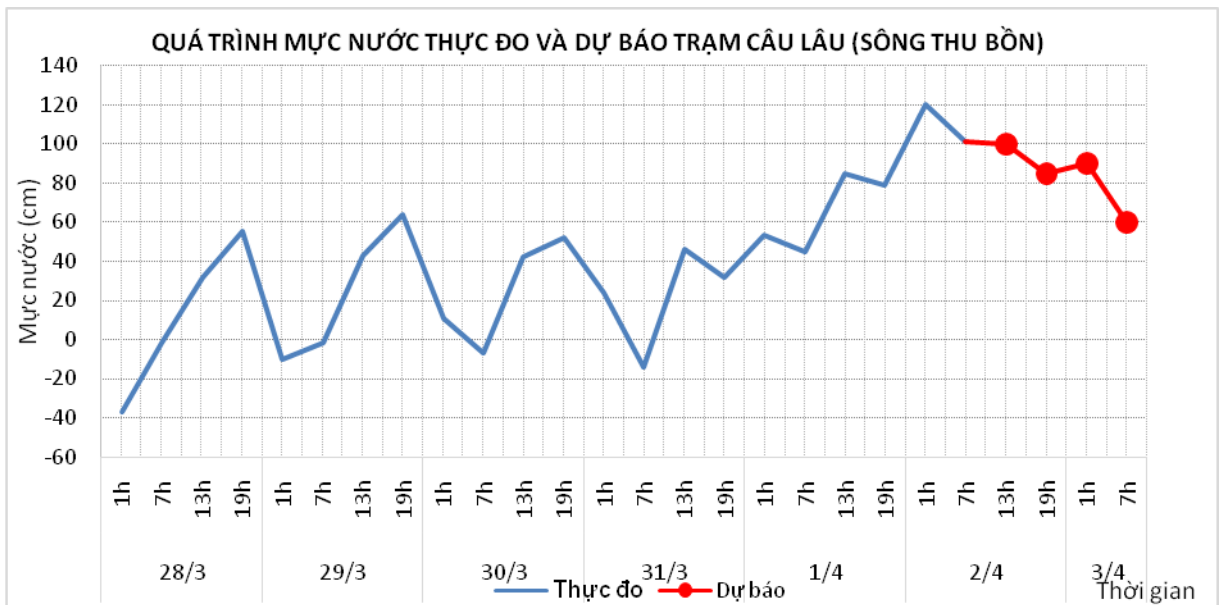
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Vu Gia-Thu Bồn đã xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ còn dưới mức BĐ1. Hiện nay, mực nước các sông đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước các sông tiếp tục xuống



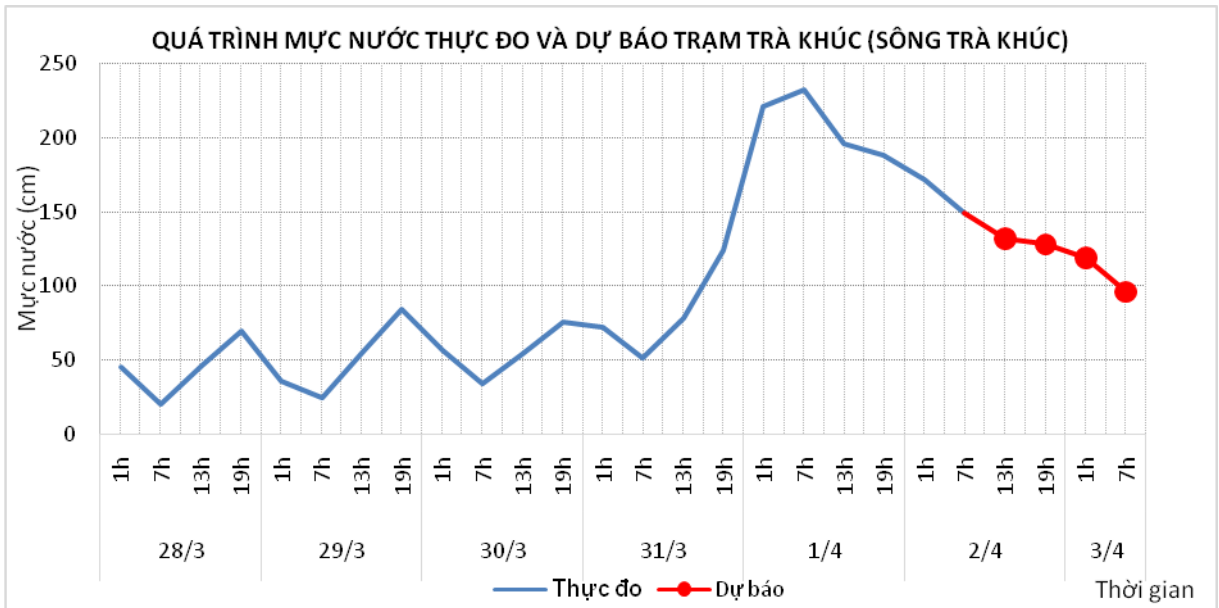
6.3. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước đang xuống

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước tiếp tục xuống



6.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên các sông từ Nam Quảng Bình đến Quảng Nam đã xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ trên sông Kiến Giang (Quảng Bình), Thạch Hãn (Quảng Trị), sông Bồ, sông Hương (Huế) ở mức BĐ1-BĐ2; các sông khác ở Quảng Bình, Quảng Nam còn dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi tiếp tục xuống.

7. Khu vực Nam Trung Bộ

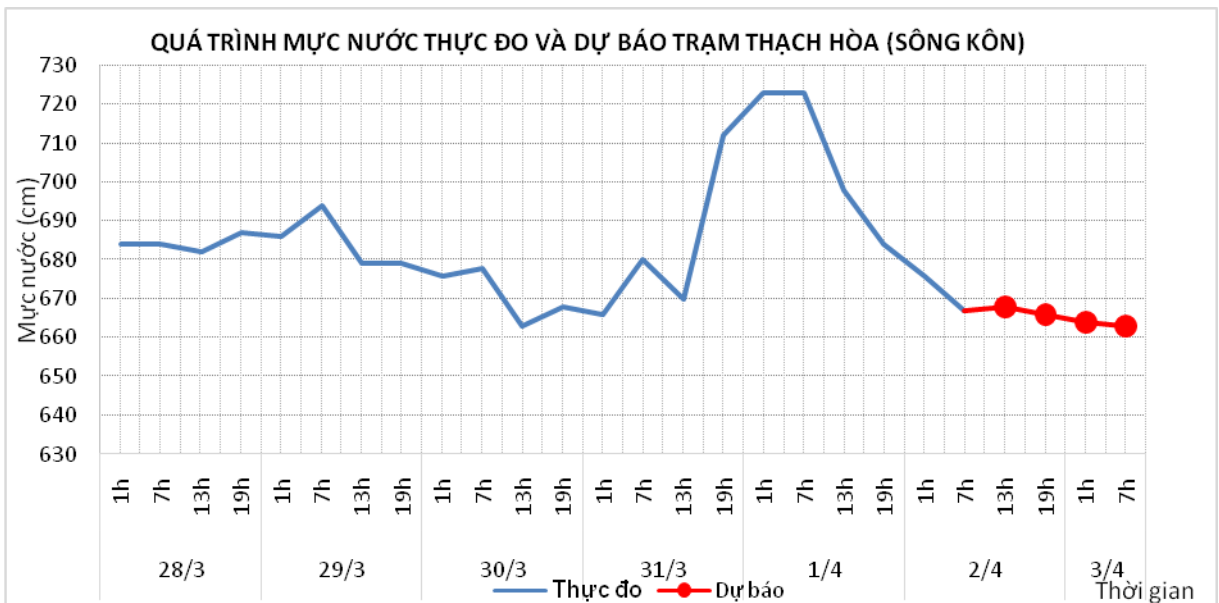
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



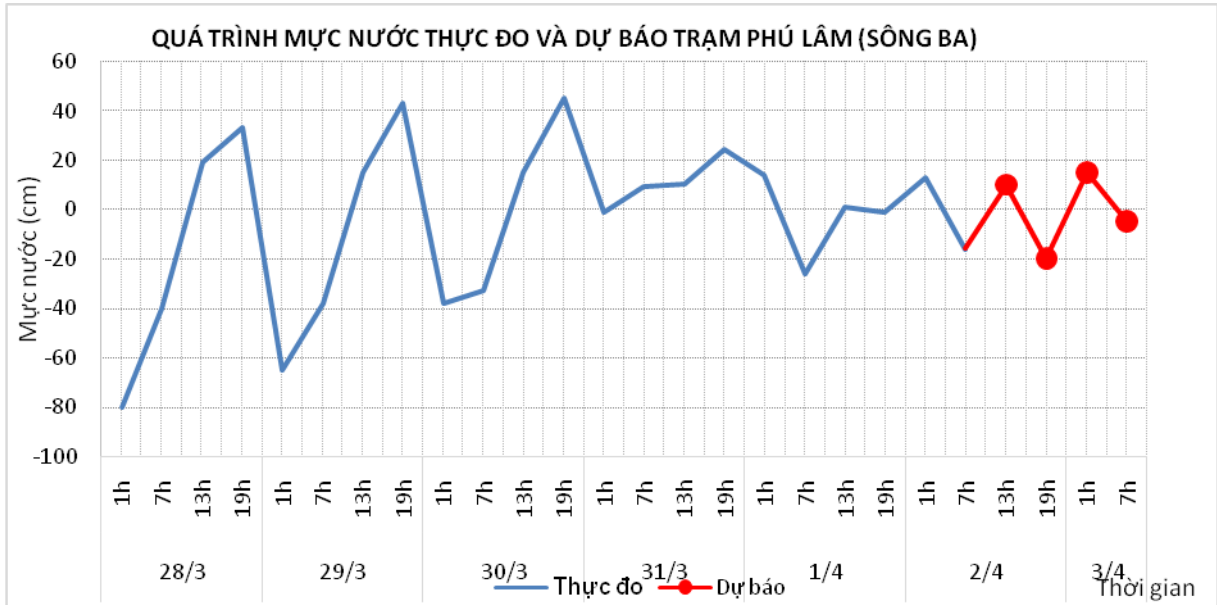
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



7.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm

8. Khu vực Tây Nguyên

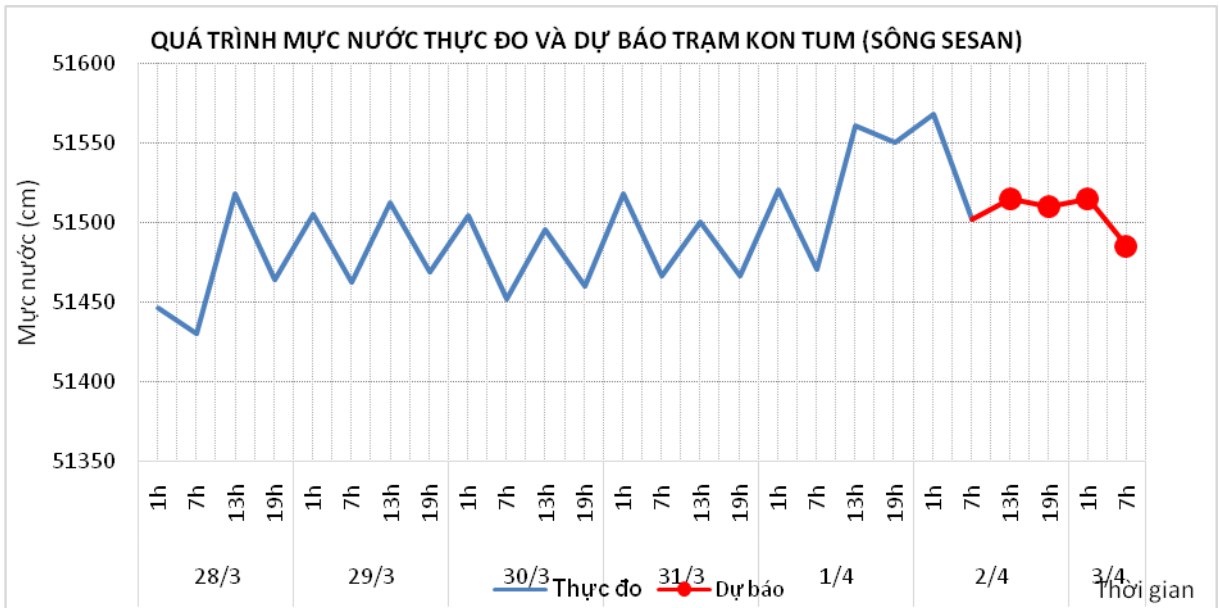
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



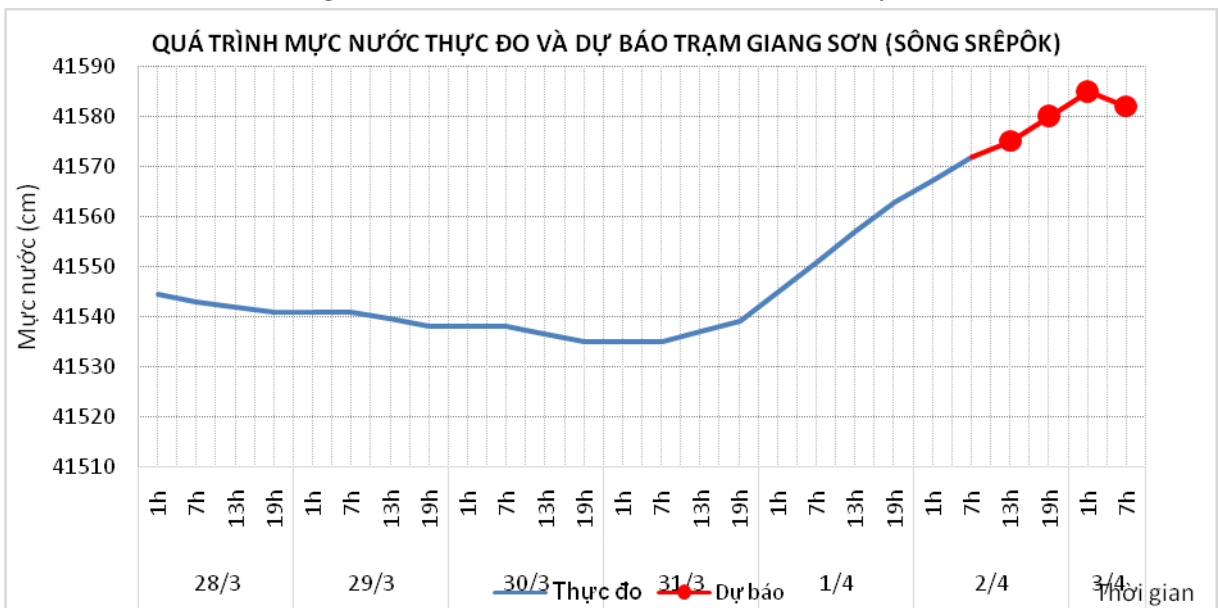
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana có dao động nhỏ, các sông khác mực nước biến đổi theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông biến đổi theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động

9. Khu vực Nam Bộ

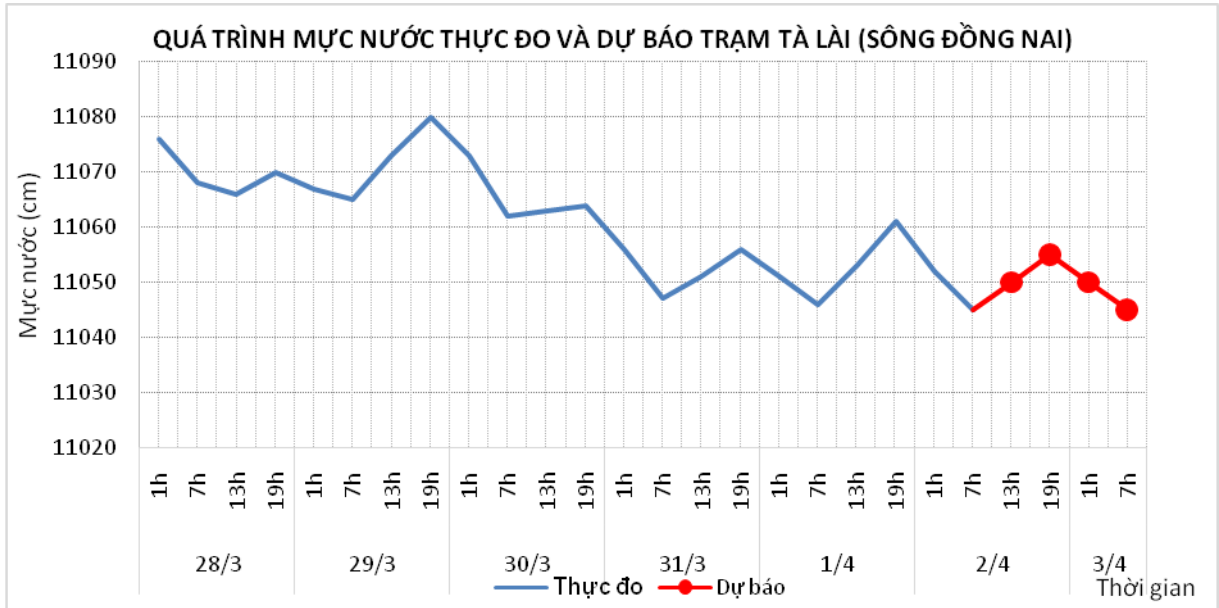
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai biến đổi chậm.



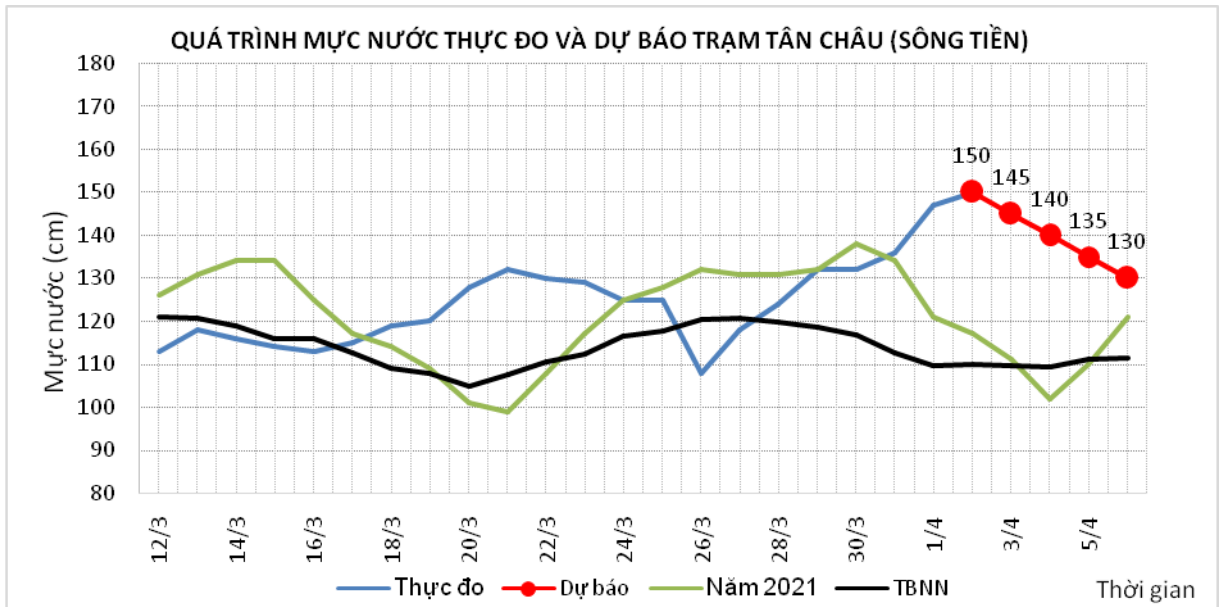
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

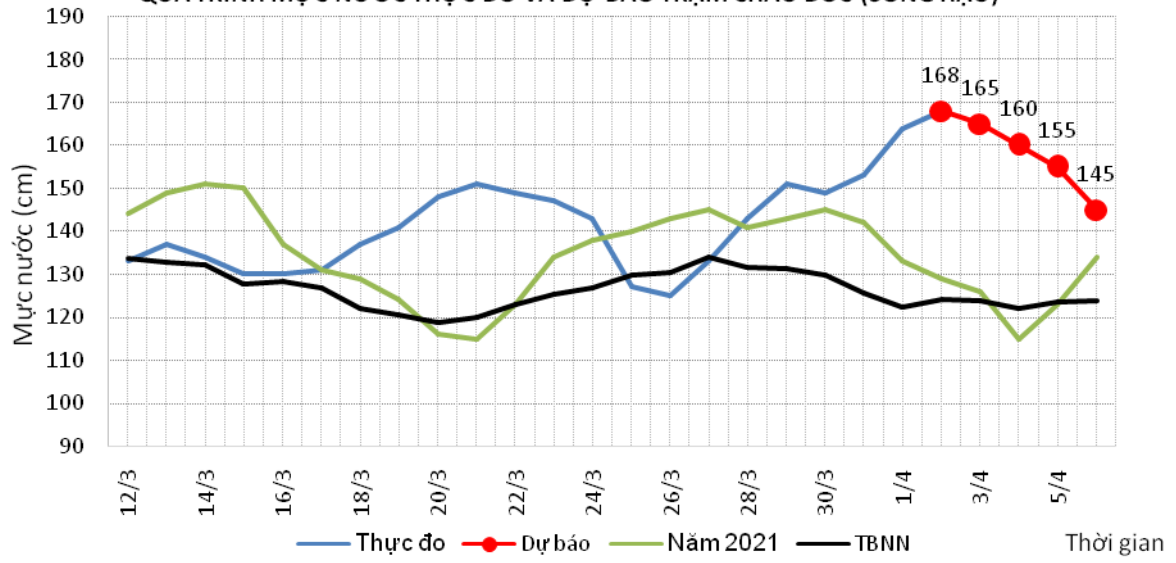
Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mực nước cao nhất ngày 01/4 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,47m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,64m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 06/4 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,30m; tại Châu Đốc ở mức 1,45m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)















II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-01/04	19h-01/04	1h-02/04	7h-02/04	13h-02/04	19h-02/04	1h-03/04	7h-03/04	13h-03/04	19h-03/04	1h-04/04	7h-04/04
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1025	766	1178	188	600 ↑	900 ↑	1200 ↑	430 ↓				
Thao	Yên Bái	2458	2461	2463	2472	2475 ↑	2490 ↑	2485 ↓	2470 ↓				
Thao	Phú Thọ	1248	1251	1255	1250	1252 ↑	1260 ↑	1255 ↓	1250 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1390	1445	1508	1454	1442 ↓	1430 ↓	1445 ↑	1460 ↑				
Lô	Vũ Quang	591	591	590	598	595 ↓	595 →	592.5 ↓	590 ↓				
Cầu	Đáp Cầu	97	77	52	57	85 ↑	75 ↓	55 ↓	45 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	106	97	82	68	100 ↑	90 ↓	70 ↓	55 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	93	57	20	11	80 ↑	55 ↓	20 ↓	0 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	94	53	25	73	60 ↓	30 ↓	25 ↓	30 ↑	45 ↑	60 ↑		
Hồng	Hà Nội	138	114	86	84	100 ↑	95 ↓	85 ↓	70 ↓	95 ↑	90 ↓	100 ↑	75 ↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	60	37	5	30	40 ↑	30 ↓	5 ↓	10 ↑				
Mã	Giàng	62	-45	10	42	40 ↓	-40 ↓	-25 ↑	30 ↑	15 ↓	-20 ↓		
Cả	Nam Đàn	76	40	24	85	70 ↓	50 ↓	30 ↓	70 ↑	50 ↓	35 ↓		
La	Linh Cảm	83	10	16	79	70 ↓	10 ↓	10 →	60 ↑				
Gianh	Mai Hóa	83	-6	64	57	80 ↑	-15 ↓	70 ↑	50 ↓				
Hương	Kim Long	82	68	130	99	85 ↓	72 ↓	65 ↓	58 ↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	85	79	120	101	100 ↓	85 ↓	90 ↑	60 ↓				
Trà Khúc	Trà Khúc	196	188	171	149	138 ↓	118 ↓	116 ↓	99 ↓				
Kôn	Thanh Hòa	698	684	676	667	668 ↑	666 ↓	664 ↓	663 ↓				
Ba	Phú Lâm	1	-1	13	-16	10 ↑	-20 ↓	15 ↑	-5 ↓				
Đăkbla	Kon Tum	51561	51550	51568	51502	51515 ↑	51510 ↓	51515 ↑	51485 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41557	41563	41568	41572	41575 ↑	41580 ↑	41585 ↑	41582 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11053	11061	11052	11045	11050 ↑	11055 ↑	11050 ↓	11045 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo	Dự báo				
		01/04	02/04	03/04	04/04	05/04	06/04
Sông Tiền	Tân Châu	147 	150 	145 	140 	135 	130 
Sông Hậu	Châu Đốc	164 	168 	165 	160 	155 	145 

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Vũ Thanh Vân

Người chịu trách nhiệm**ban hành bản tin**

Phùng Tiến Dũng - Bùi Đình Lập